

Số: /KL-STP

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 10 năm 2021

KẾT LUẬN THANH TRA
Việc chấp hành quy định pháp luật trong lĩnh vực
luật sư tại Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu

Thực hiện Quyết định số 122/QĐ-STP ngày 29/9/2021 của Giám đốc Sở Tư pháp về thanh tra chuyên ngành việc chấp hành quy định pháp luật về lĩnh vực luật sư tại Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu; từ ngày 11/10/2021 đến ngày 13/10/2021, Đoàn Thanh tra Sở Tư pháp đã tiến hành thanh tra tại Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu.

Xét Báo cáo số 14/BC-ĐTTr ngày 28/10/2021 của Trưởng Đoàn Thanh tra về kết quả thanh tra việc chấp hành quy định về lĩnh vực luật sư tại Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu, Giám đốc Sở Tư pháp kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT VỀ ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH, HOẠT ĐỘNG CỦA ĐƠN VỊ

1. Đặc điểm, tình hình đơn vị

Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu được Sở Tư pháp cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động số 34010027/TP/ĐLHD ngày 28/3/2019. Địa chỉ trụ sở: Khu dân cư 24, thôn Thạch Trụ Đông, xã Đức Lĩnh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi. Người đại diện theo pháp luật: Luật sư Nguyễn Giàu, Thẻ luật sư số 11856/LS ngày 11/4/2017, thành viên Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi. Lĩnh vực đăng ký hoạt động: Tư vấn pháp luật về dân sự, hình sự, hôn nhân gia đình, đất đai, hành chính; tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật; đại diện ngoài tố tụng theo quy định của pháp luật; thực hiện dịch vụ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.

Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu có 01 Luật sư là Luật sư Nguyễn Giàu làm Trưởng Văn phòng, không có người lao động nào khác.

Điều kiện về trụ sở, trang thiết bị, cơ sở vật chất: Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu bố trí 01 phòng có diện tích khoảng 16 m² để làm việc; phòng có 01 máy vi tính, 01 máy in, 01 bộ bàn ghế để tiếp khách hàng, đảm bảo phục vụ nhu cầu công tác luật sư.

2. Kết quả hoạt động

TT	Diễn giải	Chỉ định	Trợ giúp pháp lý	Khách hàng mời	Tổng cộng	Ghi chú
	Tham gia tố tụng					

	Dân sự	0	0	0	0	
	Hình sự	07	0	0	07	
	Hành chính	0	0	01	01	
	Kinh tế	0	0	0	0	
Đại diện ngoài tổ tụng						
	Dân sự	0	0	0	0	
	Hình sự	0	0	0	0	
	Hành chính	0	0	0	0	
	Kinh tế	0	0	0	0	
Tư vấn pháp luật						
	Dân sự	0	0	07	07	
	Hình sự	0	0	02	02	
	Hành chính	0	0	01	01	
	Kinh tế	0	0	0	0	
Dịch vụ pháp lý khác						
	Dân sự	0	0	0	0	
	Hình sự	0	0	0	0	
	Hành chính	0	0	0	0	
	Kinh tế	0	0	0	0	
	Tổng cộng	07	0	11	18	

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Đăng ký hoạt động và công bố nội dung đăng ký hoạt động

- Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu được Sở Tư pháp cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động số 34010027/TP/ĐLHĐ ngày 28/3/2019.

- Về công bố nội dung đăng ký hoạt động: Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu không thực hiện công bố nội dung đăng ký hoạt động, vi phạm quy định tại Điều 38 Luật Luật sư năm 2006. Theo quy định này: “*Trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày được cấp Giấy đăng ký hoạt động, tổ chức hành nghề luật sư phải đăng báo hằng ngày của Trung ương hoặc địa phương nơi đăng ký hoạt động hoặc báo chuyên ngành luật trong ba số liên tiếp về những nội dung chính sau đây: a) Tên tổ chức hành nghề luật sư; b) Địa chỉ trụ sở của tổ chức hành nghề luật sư, chi nhánh, văn phòng giao dịch; c) Lĩnh vực hành nghề; d) Họ, tên, địa chỉ, số Chứng chỉ hành nghề luật sư của luật sư là Trưởng văn phòng*

luật sư, Giám đốc công ty luật và các thành viên sáng lập khác; đ) Số Giấy đăng ký hoạt động, nơi đăng ký hoạt động, ngày, tháng, năm cấp Giấy đăng ký hoạt động”.

2. Việc thực hiện các nghĩa vụ của tổ chức hành nghề luật sư

- Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho Luật sư hành nghề tại Văn phòng luật sư, vi phạm quy định tại khoản 6 Điều 40 Luật Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012. Theo quy định này, Văn phòng luật sư phải có nghĩa vụ “*mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư của tổ chức mình theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm*”.

- Kết quả kiểm tra hồ sơ và thực tế hoạt động của Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu cho thấy, Văn phòng luật sư hoạt động theo đúng nội dung ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động số 34010027/TP/ĐLHĐ ngày 28/3/2019; đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 40 Luật Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012: Tổ chức hành nghề luật sư phải có nghĩa vụ “*hoạt động theo đúng lĩnh vực hành nghề ghi trong Giấy đăng ký hoạt động*”.

- Văn phòng luật sư không thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý nhưng trên thực tế có thực hiện tư vấn pháp luật miễn phí cho người dân.

- Việc thực hiện các quy định về tài chính, thuế: Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu có thuê người làm thời vụ để thực hiện công tác kế toán, hằng năm, có thực hiện nộp thuế môn bài và thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định.

3. Kết quả kiểm tra Sổ sách ghi chép

Kết quả kiểm tra hồ sơ, sổ sách lưu tại Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu cho thấy, Văn phòng luật sư có lập 04 loại Sổ: Sổ theo dõi hợp đồng dịch vụ pháp lý, Sổ theo dõi công văn đi, Sổ theo dõi công văn đến, Sổ theo dõi vụ việc tham gia tố tụng vụ án hình sự theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng. Cụ thể:

- Sổ theo dõi hợp đồng dịch vụ pháp lý thể hiện, Văn phòng luật sư thực hiện 11 trường hợp theo yêu cầu của khách hàng. Trong đó, có 01 trường hợp tham gia tố tụng, 10 trường hợp tư vấn pháp luật.

- Sổ theo dõi vụ việc tham gia tố tụng vụ án hình sự theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng thể hiện, Văn phòng luật sư thực hiện 07 vụ theo chỉ định.

Như vậy, tổng cộng số vụ việc Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu đã thực hiện từ khi hoạt động đến thời điểm thanh tra là 18 vụ việc.

4. Thực hiện dịch vụ pháp lý theo hợp đồng dịch vụ pháp lý

4.1. Trường hợp tham gia tố tụng theo yêu cầu của khách hàng là bà Nguyễn Thị Bích Hạnh

- Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh có Giấy yêu cầu luật sư đề ngày 29/12/2019 gửi Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu.

Ngày 02/01/2020, Luật sư Nguyễn Giàu đại diện cho Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu tiến hành ký kết hợp đồng dịch vụ pháp lý với bà Nguyễn Thị Bích Hạnh.

Nội dung hợp đồng, gồm:

+ Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh có địa chỉ tại tổ dân phố 1, thị trấn Mộ Đức, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi. Yêu cầu: Đề nghị Tòa án hủy Quyết định cá biệt của Chủ tịch UBND huyện Mộ Đức để bảo vệ quyền lợi cho bà, để bà được hưởng chế độ thương binh.

+ Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh có trách nhiệm trả tiền thù lao và chi phí khác cho Luật sư với khoản tiền tổng cộng là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

+ Luật sư Nguyễn Giàu có nghĩa vụ nghiên cứu hồ sơ, thu thập chứng cứ để bảo vệ quyền lợi cho bà Nguyễn Thị Bích Hạnh tại cơ quan tiến hành tố tụng và giai đoạn xét xử sơ thẩm.

+ Luật sư không được từ chối nhiệm vụ khi không có lý do chính đáng. Hai bên tự nguyện cam kết thực hiện theo đúng hợp đồng. Nếu bên yêu cầu đơn phương chấm dứt hợp đồng thì được rút lại số tiền đã thỏa thuận. Trong quá trình thực hiện, nếu có trở ngại, hai bên sẽ bàn bạc để giải quyết hợp tình, hợp lý.

- Văn phòng luật sư có Văn bản cử Luật sư tham gia tố tụng ngày 30/12/2019; khi thanh lý hợp đồng, Văn phòng luật sư có lập Phiếu thu và xuất hóa đơn bán hàng cho khách hàng vào ngày 20/9/2021.

Như vậy, Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu có thành lập hợp đồng dịch vụ pháp lý nhưng nội dung hợp đồng thể hiện, chủ thể ký kết hợp đồng với khách hàng là Luật sư Nguyễn Giàu, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 17/2011/TT-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn một số quy định của Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Luật sư, Nghị định hướng dẫn thi hành các quy định của Luật Luật sư về tổ chức xã hội nghề nghiệp của luật sư. Theo quy định này: **“Đối với vụ, việc có mức thù lao từ 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) trở lên, tổ chức hành nghề luật sư hoặc luật sư hành nghề với tư cách cá nhân phải ký kết hợp đồng dịch vụ pháp lý bằng văn bản”**. Theo đó, nếu Luật sư hành nghề trong tổ chức hành nghề luật sư thì chủ thể ký kết hợp đồng dịch vụ pháp lý với khách hàng là tổ chức hành nghề luật sư.

Đồng thời, nội dung hợp đồng dịch vụ pháp lý giữa Văn phòng Luật sư Nguyễn Giàu và bà Nguyễn Thị Bích Hạnh không có các nội dung: Họ tên, địa chỉ Văn phòng luật sư, thời hạn thực hiện hợp đồng; không nêu đầy đủ, cụ thể đối với các nội dung: Quyền và nghĩa vụ các bên, trách nhiệm do vi phạm hợp

đồng, phương thức giải quyết tranh chấp. Như vậy, nội dung hợp đồng đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 17/2011/TT-BTP: “*Hợp đồng dịch vụ pháp lý bao gồm các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 26 của Luật Luật sư*”; khoản 2 Điều 26 Luật Luật sư năm 2006 quy định: “*Hợp đồng dịch vụ pháp lý phải được làm thành văn bản và có những nội dung chính sau đây: a) Tên, địa chỉ của khách hàng hoặc người đại diện của khách hàng, đại diện của tổ chức hành nghề luật sư hoặc luật sư hành nghề với tư cách cá nhân; b) Nội dung dịch vụ; thời hạn thực hiện hợp đồng; c) Quyền, nghĩa vụ của các bên; d) Phương thức tính và mức thù lao cụ thể; các khoản chi phí (nếu có); đ) Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng; e) Phương thức giải quyết tranh chấp*”.

4.2. Đối với 10 trường hợp tư vấn pháp luật

Văn phòng luật sư có lập Phiếu thỏa thuận với khách hàng, mức thù lao của 10 trường hợp tư vấn này là 100.000 đồng/01 trường hợp. Việc lập Phiếu thỏa thuận đối với các trường hợp cung cấp dịch vụ pháp lý mà mức thù lao dưới 200.000 đồng là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 17/2011/TT-BTP: “*Đối với vụ, việc có mức thù lao dưới 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tổ chức hành nghề luật sư hoặc luật sư hành nghề với tư cách cá nhân lập phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với khách hàng theo mẫu quy định tại khoản 22 Điều 36 của Thông tư này và lập hóa đơn theo quy định tại Điều 16 của Nghị định số 51/2010/NĐ-CP quy định về hóa đơn bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ và các quy định khác của pháp luật về tài chính, kế toán*”.

III. KẾT LUẬN

1. Kết quả đạt được

Kết quả thanh tra cho thấy, việc thực hiện công tác luật sư tại Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu đã đạt được một số kết quả nhất định. Cụ thể:

- Hoạt động theo đúng lĩnh vực hành nghề ghi trong Giấy đăng ký hoạt động, đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 40 Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012.

- Thực hiện lập, quản lý, sử dụng các loại Sổ trong hoạt động luật sư, đảm bảo phục vụ tốt cho công tác thống kê, báo cáo, thanh tra, kiểm tra.

- Đối với các trường hợp thực hiện cung cấp dịch vụ pháp lý theo yêu cầu của khách hàng, Văn phòng luật sư có lập hợp đồng dịch vụ pháp lý hoặc phiếu thỏa thuận với khách hàng.

- Khi thanh lý hợp đồng dịch vụ pháp lý, có lập phiếu thu và xuất hóa đơn bán hàng cho khách hàng.

2. Những tồn tại, sai sót

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động luật sư tại Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu cũng tồn tại một số sai sót. Cụ thể:

- Không thực hiện công bố nội dung đăng ký hoạt động, vi phạm quy định tại Điều 38 Luật Luật sư năm 2006.

- Không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho Luật sư hành nghề tại Văn phòng luật sư, vi phạm quy định tại khoản 6 Điều 40 Luật Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012.

- Nội dung hợp đồng dịch vụ pháp lý thể hiện, chủ thể ký kết hợp đồng với khách hàng là Luật sư Nguyễn Giàu, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 17/2011/TT-BTP.

- Nội dung hợp đồng dịch vụ pháp lý không nêu các nội dung: Họ tên, địa chỉ Văn phòng luật sư, thời hạn thực hiện hợp đồng; không nêu đầy đủ, cụ thể đối với các nội dung: Quyền và nghĩa vụ các bên, trách nhiệm do vi phạm hợp đồng, phương thức giải quyết tranh chấp; vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Luật sư năm 2006.

3. Trách nhiệm

Những sai sót về hoạt động luật sư đã nêu trên là trách nhiệm của Trưởng Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu. Với cương vị là người đứng đầu và cũng là Luật sư của tổ chức hành nghề luật sư, là người trực tiếp cung cấp các dịch vụ pháp lý cho khách hàng nhưng không tuân thủ các quy định pháp luật về lĩnh vực luật sư nên dẫn đến một số vi phạm như đã nêu trên.

IV. KIẾN NGHỊ

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2010 và các văn bản có liên quan, trên cơ sở kết quả thanh tra, xét tính chất và mức độ các sai phạm; Giám đốc Sở Tư pháp kiến nghị một số nội dung sau:

1. Đối với Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu

- Trưởng Văn phòng tiếp tục phát huy những kết quả đạt được; đồng thời, nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với những sai phạm đã nêu tại Mục III Kết luận này.

- Thực hiện công bố nội dung đăng ký hoạt động theo quy định tại Điều 38 Luật Luật sư năm 2006.

- Văn phòng luật sư phải thực hiện việc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho Luật sư của tổ chức mình theo đúng quy định.

- Khi thực hiện dịch vụ pháp lý, tổ chức hành nghề luật sư phải thực hiện ký kết hợp đồng dịch vụ pháp lý với khách hàng, nội dung hợp đồng dịch vụ pháp lý phải đầy đủ các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Luật sư năm 2006.

- Từ ngày 10/8/2021, chế độ báo cáo và biểu mẫu về tổ chức và hoạt động luật sư được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật

Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư; đề nghị Văn phòng luật sư cập nhật để thực hiện theo đúng quy định.

2. Đối với Đoàn Luật sư tỉnh

- Tổng kết, trao đổi kinh nghiệm và thực hiện các biện pháp khác nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho luật sư; tổ chức để các luật sư tham gia tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và thực hiện trợ giúp pháp lý.

- Theo quy định tại Khoản 8 Điều 61 Luật Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 22 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012, Đoàn Luật sư tỉnh phải có trách nhiệm giám sát việc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư tại các tổ chức hành nghề luật sư. Đồng thời, trên cơ sở Công văn số 3103/BTP-BTTP ngày 14/7/2014 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư, đề nghị Đoàn Luật sư tỉnh liên hệ, giới thiệu tổ chức kinh doanh bảo hiểm có bán loại hình bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư cho các tổ chức hành nghề luật sư, luật sư hành nghề với tư cách cá nhân thuộc Đoàn Luật sư tỉnh; hướng dẫn các tổ chức hành nghề luật sư, luật sư hành nghề với tư cách cá nhân thực hiện nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp theo đúng quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu tổ chức niêm yết công khai Kết luận thanh tra này tại trụ sở làm việc của Văn phòng luật sư trong 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ. Trong thời hạn 30 ngày, Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu phải báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về Sở Tư pháp để theo dõi, kiểm tra, đôn đốc theo quy định tại Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ.

2. Giao Chánh Thanh tra Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra và báo cáo Giám đốc Sở theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ Tư pháp;
- Thanh tra tỉnh;
- Đoàn Luật sư tỉnh;
- Văn phòng luật sư Nguyễn Giàu;
- GD, các PGĐ Sở;
- CVP, CTTr sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, TTr (ntr).

GIÁM ĐỐC

Tôn Long Hiếu